

Mẫu đề thi đáp ứng chuẩn đầu ra học phần (CLO) và phục vụ đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI

(Phần dành cho giảng viên khi thiết kế đề thi và các cán bộ quản lý đào tạo)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA THƯƠNG MẠI

ĐỀ THI HỌC PHẦN
Học kỳ 1, Năm học 2023 – 2024

I. Thông tin chung

Học phần: Các vấn đề đương đại trong Logistics và Chuỗi cung ứng Số tín chỉ: 03

Mã học phần: 71SCMN40233 Mã nhóm lớp học phần: 01, 02

Thời gian làm bài: 6 tuần Hình thức thi: Tiểu luận (Không thuyết trình)

SV được tham khảo tài liệu: Có Không

Giảng viên nộp đề thi, đáp án Lần 1 Lần 2

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Phân tích các yếu tố và xu hướng ảnh hưởng đến hoạt động Logistics và chuỗi cung ứng	Tiểu luận	5%	Giới thiệu ngành hàng: mô tả ngành hàng	3	ELO3
CLO2	Phân tích tình hình vĩ mô liên quan đến hội nhập kinh tế toàn cầu, quản trị Logistics và Chuỗi cung ứng vào hoạt động doanh nghiệp.	Tiểu luận	30%	Giới thiệu doanh nghiệp	1	ELO4 (H)
CLO3	Phân tích các mô hình phát triển bền vững trong quản trị Logistics và chuỗi cung ứng	Tiểu luận	30%	Phân tích phương án giảm thiểu rủi ro của doanh nghiệp, Đề xuất	1	ELO5 (H)
CLO4	Kỹ năng tìm kiếm, tư duy, và phân tích vấn đề trong các bài tập tình huống của môn học.	Tiểu luận	15%	Giới thiệu ngành hàng: tình hình hiện tại	3	ELO7, 10
CLO5	Thể hiện kỹ năng làm việc nhóm, làm việc độc lập hiệu quả cũng như kỹ năng thuyết trình và truyền tải thông tin thông qua các công cụ văn bản, lời nói.	Tiểu luận	10%	Hình thức trình bày	1	ELO 6
CLO6	Duy trì khả năng tự học suốt đời; đồng thời phát triển khả năng chịu áp lực và tinh thần trách nhiệm trong học tập và làm việc	Tiểu luận	10%	Đánh giá cá nhân theo nhóm	1	ELO11,12,13

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1).

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

(Phần công bố cho sinh viên)

I. Thông tin chung

Học phần: Các vấn đề đương đại trong Logistics và Chuỗi cung ứng	Số tín chỉ: 03
Mã học phần: 71SCMN40233	Mã nhóm lớp học phần: 01, 02
Thời gian làm bài: 6 tuần	Hình thức thi: Tiểu luận (Không thuyết trình)
SV được tham khảo tài liệu:	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>
Giảng viên nộp đề thi, đáp án	Lần 1 <input checked="" type="checkbox"/> Lần 2 <input type="checkbox"/>

II. Nội dung câu hỏi thi

Đây là bài luận làm theo nhóm.

Độ dài tối đa 2000 chữ ($\pm 10\%$)

Yêu cầu nộp cả bản cứng và bản mềm vào tuần thứ 13 của học kỳ. Trong đó bản mềm phải nộp dưới tư cách cá nhân qua hệ thống CTE của Nhà trường. Bản cứng nộp trực tiếp cho giảng viên giảng dạy.

Bài làm phải được trình bày một cách rõ ràng và mạch lạc. Phải được chia phần và dán nhãn các phần một cách phù hợp. Sử dụng font chữ Times New Roman size 12, cách dòng 1.5. Phần nội dung chính phải được căn hai bên (justified). Trích dẫn theo APA.

Cấu trúc và nội dung bài luận

Mục lục.

Mục lục các hình tư liệu và bảng số liệu.

Tóm tắt nội dung (Executive Summary)

Giới thiệu về ngành hàng

- Mô tả 01 ngành hàng nhóm sinh viên tự chọn
- Tình hình hiện tại trong ngành / phân ngành đã chọn liên quan tới rủi ro mà các doanh nghiệp đang phải đối mặt trong thời điểm hiện tại

Giới thiệu về doanh nghiệp lựa chọn

Chọn và mô tả sơ lược về 01 doanh nghiệp cụ thể.

- Sản phẩm/nhóm sản phẩm chủ đạo của doanh nghiệp là gì?
- Chuỗi cung ứng của sản phẩm này đang bao gồm các chủ thể nào? (thể hiện bằng sơ đồ hoặc bảng biểu).
- Đối với các rủi ro chung của ngành nghề, những rủi ro nào đối với doanh nghiệp là quan trọng?
- Doanh nghiệp có đang phải đối mặt rủi ro nào đặc thù hay không? (nếu có)

- Các rủi ro trên tác động đến thành phần nào trong chuỗi cung ứng?

Phân tích phương án giảm thiểu rủi ro của doanh nghiệp

Đối xem xét lựa chọn 02 rủi ro đặc thù/quan trọng của doanh nghiệp:

- Hiện tại doanh nghiệp đang có những phương án nào để giảm thiểu những rủi ro này?
- Đánh giá phương án giảm thiểu rủi ro của doanh nghiệp qua các phương diện: tính đầy đủ, chi phí, tính hiệu quả (thông qua sự kiện rủi ro đã xảy ra).

Đề xuất:

- Đề xuất những giải pháp giảm thiểu rủi ro phù hợp cho doanh nghiệp (dựa trên cơ sở lý thuyết).
- Để thực hiện được những đề xuất đã đưa ra, doanh nghiệp/nhà quản lý chuỗi cung ứng cần phải làm gì

Danh sách tài liệu tham khảo

Phụ lục

III. Tiêu chí chấm điểm (Rubric)

Tiêu chí đánh giá	Giới thiệu doanh nghiệp	Giới thiệu ngành hàng: mô tả ngành hàng	Giới thiệu ngành hàng: tình hình hiện tại	Phân tích phương án giảm thiểu rủi ro của doanh nghiệp	Thể hiện sự hiểu biết về việc áp dụng nền tảng lý thuyết về quản trị rủi ro để đề xuất phương án phù hợp cho doanh nghiệp	Hình thức trình bày	Đánh giá cá nhân
Trọng số	30%	5%	15%	15%	15%	10%	10%
0 – 29%	Chỉ nêu tên doanh nghiệp và mô tả sơ bộ, không đáp ứng theo yêu cầu	Không mô tả được ngành hàng .	Không nêu được tình hình ngành hàng hiện tại	Chỉ liệt kê các rủi ro của doanh nghiệp đối mặt. Không đánh giá các rủi ro này.	Không đề xuất phương án hoặc phương án không phù hợp.	Trình bày không theo cấu trúc yêu cầu, gây khó khăn cho việc đọc hiểu, không có trích dẫn theo nguyên tắc. Lỗi ngữ pháp và chính tả nhiều.	Bảng đánh giá nhóm đạt dưới 30%

30 – 39%	Có mô tả sơ bộ, xác định được ngành hàng cụ thể nhưng không mô tả được các chủ thể trong chuỗi cung ứng, không mô tả được các yếu tố rủi ro chung và rủi ro đặc thù	Mô tả sơ sài, không có số liệu đi kèm.	Nêu được tình hình ngành hàng hiện tại nhưng sơ sài	Chỉ liệt kê các rủi ro của doanh nghiệp đối mặt. Đánh giá sơ sài các rủi ro này.	Đề xuất phương án ở mức độ liệt kê, không lập luận hay mô tả.	Trình bày không theo cấu trúc yêu cầu, gây khó khăn cho việc đọc hiểu, không có trích dẫn theo nguyên tắc. Lỗi ngữ pháp và chính tả nhiều.	Bảng đánh giá nhóm đạt 30%
40 – 49%	Có mô tả sơ bộ, xác định được ngành hàng cụ thể nhưng không mô tả được các chủ thể trong chuỗi cung ứng, mô tả được các yếu tố rủi ro chung nhưng không mô tả được rủi ro đặc thù	Mô tả sơ sài, có một số số liệu nhưng không cập nhật và không đầy đủ.	Nêu được tình hình ngành hàng hiện tại nhưng sơ sài	Liệt kê các rủi ro doanh nghiệp được đối mặt. Đánh giá và xác định chưa chính xác các rủi ro quan trọng/đặc thù. Chưa đối chiếu với các sự kiện vĩ mô hiện tại	Đề xuất phương án ở mức độ liệt kê, mô tả sơ sài. Không lập luận. Không có căn cứ lý thuyết.	Trình bày theo cấu trúc yêu cầu, Không có trích dẫn theo nguyên tắc. Lỗi ngữ pháp và chính tả nhiều.	Bảng đánh giá nhóm đạt 40%

50 – 59%	Có mô tả sơ bộ, xác định được ngành hàng cụ thể, mô tả được các chủ thể trong chuỗi cung ứng, không mô tả được các yếu tố rủi ro chung và rủi ro đặc thù	Mô tả sơ sài, có một số số liệu cập nhật nhưng không đầy đủ.	Nêu được tình hình ngành hàng hiện tại nhưng thiếu minh chứng (sự kiện, số liệu)	Liệt kê các rủi ro doanh nghiệp được đối mặt. Đánh giá và xác định chính xác các rủi ro quan trọng/đặc thù nhưng lập luận sơ sài. Chưa đối chiếu với các sự kiện vĩ mô hiện tại	Đề xuất phương án ở mức độ liệt kê, mô tả và lập luận sơ sài. Không có căn cứ lý thuyết	Trình bày theo cấu trúc yêu cầu, Không có trích dẫn theo nguyên tắc. Một số lỗi ngữ pháp và chính tả	Bảng đánh giá nhóm đạt 50%
60 – 69%	Có mô tả chi tiết, xác định được ngành hàng cụ thể, mô tả được các chủ thể trong chuỗi cung ứng, mô tả được các yếu tố rủi ro chung nhưng không mô tả được rủi ro đặc thù	Mô tả chi tiết, có một số số liệu cập nhật nhưng không đầy đủ.	Nêu được tình hình ngành hàng hiện tại nhưng minh chứng (sự kiện, số liệu) không đầy đủ.	Liệt kê các rủi ro doanh nghiệp được đối mặt. Đánh giá và xác định chính xác các rủi ro quan trọng/đặc thù nhưng lập luận thiếu thuyết phục	Đề xuất phương án với mô tả và lập luận đầy đủ. Có căn cứ lý thuyết	Trình bày theo cấu trúc yêu cầu, Có trích dẫn theo nguyên tắc. Một số lỗi ngữ pháp và chính tả	Bảng đánh giá nhóm đạt 60%
70 – 79%	Có mô tả chi tiết, xác định được ngành hàng cụ thể, mô tả được các chủ thể trong chuỗi cung ứng, mô tả được các yếu tố rủi ro chung và rủi ro đặc thù	Mô tả chi tiết, có số liệu cập nhật và đầy đủ.	Nêu được tình hình ngành hàng hiện tại với minh chứng (sự kiện, số liệu) đầy đủ	Liệt kê các rủi ro doanh nghiệp được đối mặt. Đánh giá và xác định chính xác các rủi ro quan trọng/đặc thù, lập luận phù hợp. Chưa đối chiếu với các sự kiện vĩ mô hiện tại	Đề xuất phương án với mô tả và lập luận đầy đủ. Có căn cứ lý thuyết. Chỉ ra được các ví dụ ứng dụng liên quan.	Trình bày theo cấu trúc yêu cầu, Có trích dẫn theo nguyên tắc. Ít lỗi ngữ pháp và chính tả	Bảng đánh giá nhóm đạt 70%

80 100%	–	Có mô tả chi tiết, xác định được ngành hàng cụ thể, mô tả được các chủ thể trong chuỗi cung ứng, mô tả được các yếu tố rủi ro chung và rủi ro đặc thù. Cung cấp được nhận định sơ bộ.	Mô tả chi tiết, có số liệu cập nhật và đầy đủ. Có một số nhận định sơ bộ.	Nêu được tình hình ngành hàng hiện tại với minh chứng (sự kiện, số liệu) đầy đủ. Có nhận định phù hợp.	Liệt kê các rủi ro doanh nghiệp được đối mặt. Đánh giá và xác định chính xác các rủi ro quan trọng/đặc thù, lập luận phù hợp. Có đối chiếu với các sự kiện vĩ mô hiện tại	Đề xuất phương án với mô tả và lập luận đầy đủ. Có căn cứ lý thuyết. Chỉ ra được các ví dụ ứng dụng liên quan. Đánh giá được ưu, nhược điểm của phương án đã đề ra.	Trình bày theo cấu trúc yêu cầu, Có trích dẫn theo nguyên tắc. Không lỗi ngữ pháp và chính tả	Bảng đánh giá nhóm đạt 80% trở lên
------------	---	---	---	--	---	---	---	------------------------------------

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

NGƯỜI DUYỆT ĐỀ

GIẢNG VIÊN RA ĐỀ

Th.S Nguyễn Viết Tịnh

Th.S Nguyễn Viết Tịnh